Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 8708.99

Mã HS	8708.99
Mô tả hàng hóa	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	03/11/2026 10:48:11
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/870899/

15 dòng thuế thuộc 8708.99

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.99.11	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01: / - - - - Thùng nhiên liệu chưa lắp ráp; khung giá đỡ động cơ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.21	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Thùng nhiên liệu và bộ phận của chúng: / - - - - - Thùng nhiên liệu	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.24	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Thùng nhiên liệu và bộ phận của chúng: / - - - - - Nửa dưới của thùng nhiên liệu; nắp đậy thùng nhiên liệu; ống dẫn của thùng nhiên liệu (filler pipes); ống dẫn hướng có đầu nối với bình nhiên liệu (filler hose); đai giữ bình nhiên liệu (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.25	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Thùng nhiên liệu và bộ phận của chúng: / - - - - - Các bộ phận khác (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.99.30	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Chân ga (bàn đạp ga), chân phanh (bàn đạp phanh) hoặc chân côn (bàn đạp côn)	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.40	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Giá đỡ hoặc khay đỡ bình ắc quy và khung của nó	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.50	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Tấm hướng luồng khí tản nhiệt (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.61	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung xe hoặc các bộ phận của chúng: / - - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.62	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung xe hoặc các bộ phận của chúng: / - - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.63	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung xe hoặc các bộ phận của chúng: / - - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.70	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung giá đỡ động cơ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.80	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Thùng nhiên liệu chưa lắp ráp; khung giá đỡ động cơ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.